



CÔNG TY TNHH CHẾ BIẾN XUẤT ĂN HOA SỮA

THỰC ĐƠN HỌC SINH – PHƯỜNG LONG BIÊN
BỮA CHÍNH VÀ BỮA PHỤ TRƯỞNG TIỂU HỌC LONG BIÊN

Tuần 13 năm học 2025-2026

(Từ ngày 01/12/2025 đến 05/12/2025)

TT	Thứ 2 (01/12)	Thứ 3 (02/12)	Thứ 4 (03/12) <i>Học sinh đi thăm quan</i>	Thứ 5 (04/12) <i>Bữa ăn học đường</i>	Thứ 6 (05/12)
1	Thịt gà file rang gừng	Thịt lợn hầm khoai tây, cà rốt	Đùi gà chiên KFC	Thịt lợn xay rang hành	Cá rô phi file chiên
2	Thịt lợn xào rau củ	Đậu tằm hành	Sốt tương cà	Trứng chung ngô non	Đậu sốt cà chua
3	Su su, cà rốt xào	Cải bắp, cà rốt xào	Khoai tây chiên	Dưa hấu	Giá đỗ, cà rốt
4	Canh cải cúc nấu thịt	Canh bí xanh nấu thịt	Nước ngọt	Canh cải ngọt nấu thịt	Canh cải xanh nấu thịt
5	Cơm trắng	Cơm trắng	Cơm rang thập cẩm	Cơm trắng	Cơm trắng
6	Sữa chua Vinamilk	Bánh gato Hoa Sữa		Sữa tươi Vinamilk	Bánh Gibon bơ sữa

ĐẠI DIỆN NHÀ TRƯỜNG



P. HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Ngọc Hà

ĐẠI DIỆN CMHS

Đoàn Huy Cường

ĐẠI DIỆN CÔNG TY HOA SỮA



PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Vân

CÔNG TY TNHH CHẾ BIẾN XUẤT ĂN HOA SỮA

THỰC ĐƠN BÁN TRÚ TRƯỜNG TIỂU HỌC LONG BIÊN NĂM HỌC 2025 - 2026

Suất ăn 35.000đ trên một suất và quà chiều

Thực đơn tuần 13 năm 2025 (từ ngày 01/12/2025 đến 05/12/2025)



Thứ	Thực đơn	Chi tiết	ĐVT	TP sống	ĐG/Kg	Thành tiền	TP chín/hs	Chi phí phụ		Tổng tiền /suất
								Chi phí phụ	Số tiền	
Thứ 2 (01/12)	Thịt gà file rang gừng	Thịt gà file	gram	90	90,000	8,100	60-65	Chất đốt	1,200	
		Thịt lợn	gram	15	140,000	2,100		Nhân công	4,500	
	Thịt lợn xào rau củ	Đỗ cove, cà rốt	gram	25	30,000	750	40-45	Lãi dự kiến	600	
		Ngô ngọt hạt	gram	10	80,000	800		Phí quản lý	300	
	Su su, cà rốt xào	Su su gọt vỏ, cà rốt	gram	90	25,000	2,250	50-55	NRB+ N.lau sàn	150	
	Canh cải cúc nấu thịt	Cải cúc	gram	28	25,000	3,500	220-240	Khẩu hao	300	
		Thịt lợn	gram	2	140,000	280		Nước sạch	150	
	Cơm trắng	Gạo tẻ	gram	120	20,000	2,400	220-300	VAT	2,600	
	Sữa chua Vinamilk	Sữa chua Vinamilk	hộp	1	5,000	5,000				
	Gia giảm (gia vị: dầu ăn, mì chính, hạt nêm, mắm muối, bột canh....)					1,000				
	Cộng thứ 2					26,180			9,800	35,980
Thứ 3 (02/12)	Thịt lợn hầm khoai tây, cà rốt	Thịt lợn	gram	55	140,000	7,700	60-65	Chất đốt	1,200	
		Khoai tây, cà rốt	gram	40	30,000	1,200		Nhân công	4,500	
	Đậu tằm hành	Đậu phụ	gram	70	25,000	1,750	55-60	Lãi dự kiến	600	
	Cải bắp, cà rốt xào	Cải bắp, cà rốt	gram	90	25,000	2,250	50-55	Phí quản lý	300	
	Canh bí xanh nấu thịt	Bí xanh	gram	28	25,000	700	220-240	NRB+ N.lau sàn	150	
		Thịt lợn	gram	2	140,000	280		Khẩu hao	300	
	Cơm trắng	Gạo tẻ	gram	120	20,000	2,400	220-300	Nước sạch	150	
	Bánh gato Hoa Sữa	Bánh gato Hoa Sữa	hộp	1	4,500	4,500		VAT	2,600	
	Gia giảm (gia vị: dầu ăn, mì chính, hạt nêm, mắm muối, bột canh....)					3,000				
	Cộng thứ 3					23,780			9,800	33,580
Thứ 4 (03/12)	Đùi gà chiên KFC	Tôi gà	gram	130	105,000	13,650	55-60	Chất đốt	1,200	
	Sốt tương cà	Tương cà	gram	8	50,000	400	10	Nhân công	4,500	
	Khoai tây chiên	Khoai tây	gram	90	30,000	2,700	40-45	Lãi dự kiến	600	
	Nước ngọt	Nước ngọt	ml	100	20,000	2,000	100ml	Phí quản lý	300	
		Chả nạc	gram	15	130,000	1,950		NRB+ N.lau sàn	150	
		Đỗ cove	gram	5	30,000	150		Khẩu hao	300	
		Cà rốt	gram	15	25,000	375		Nước sạch	150	
		Ngô ngọt hạt	gram	15	80,000	1,200		VAT	2,600	
		Trứng gà	gram	10	65,000	650				
		Gạo tẻ	gram	120	20,000	2,400				
	Gia giảm (gia vị: dầu ăn, mì chính, hạt nêm, mắm muối, bột canh....)					2,000				
	Cộng thứ 4					27,475			9,800	37,275

Thứ	Thực đơn	Chi tiết	ĐVT	TP sống	ĐG/Kg	Thành tiền	TP chín/hs	Chi phí phụ		Tổng tiền /suất
								Chi phí phụ	Số tiền	
Thứ 5 (04/12)	Thịt lợn xay rang hành	Thịt lợn	gram	70	140,000	9,800	55-65	Chất đốt	1,200	
	Trứng chung ngô non	Trứng gà	quả	1	3,050	3,050	45-50	Nhân công	4,500	
		Ngô bắp	gram	15	35,000	525		Lãi dự kiến	600	
	Dưa hấu	Dưa hấu	gram	80	25,000	2,000	70-75	Phí quản lý	300	
	Canh cải ngọt nấu thịt	Cải ngọt	gram	28	25,000	3,500	220-240	NRB+ N.lau sàn	150	
		Thịt lợn	gram	2	140,000	280		Khấu hao	300	
	Cơm trắng	Gạo tẻ	gram	120	20,000	2,400	220-300	Nước sạch	150	
	Sữa tươi Vinamilk	Sữa tươi Vinamilk	hộp	1	5,000	5,000		VAT	2,600	
	Gia giảm (gia vị: dầu ăn, mì chính, hạt nêm, mắm muối, bột canh....)					1,000				
	Cộng thứ 5					27,555			9,800	37,355
Thứ 6 (05/12)	Cá rô phi file chiên	Cá rô phi file	gram	63	105,000	6,615	50-52	Chất đốt	1,200	
	Đậu sốt cà chua	Đậu phụ	gram	70	25,000	3,500	60-65	Nhân công	4,500	
		Cà chua	gram	10	30,000	3,500		Lãi dự kiến	600	
	Giá đỗ, cà rốt xào	Giá đỗ, cà rốt	gram	65	25,000	1,625	40-42	Phí quản lý	300	
	Canh cải xanh nấu thịt	Cải xanh	gram	28	25,000	3,500	220-240	NRB+ N.lau sàn	150	
		Thịt lợn	gram	2	140,000	280		Khấu hao	300	
	Cơm trắng	Gạo tẻ	gram	120	20,000	2,400	220-300	Nước sạch	150	
	Bánh Gibon bơ sữa	Bánh Gibon bơ sữa	bánh	1	3,500	3,500		VAT	2,600	
	Gia giảm (gia vị: dầu ăn, mì chính, hạt nêm, mắm muối, bột canh....)					1,000				
	Cộng thứ 6					25,920			9,800	35,720

Đơn giá bình quân 1 suất ăn trong tuần là(vnđ):

35,982